

## Liên Kết Câu (P 1)

Một văn bản hay một đoạn văn không phải là phép cộng đơn thuần của các câu. Giữa các câu trong văn bản hay đoạn văn phải có những sợi dây liên kết chặt chẽ từ câu này sang câu khác. Chúng ta gọi là tính liên kết.

Muốn viết hai câu liên kết với nhau, ta phải thành lập được giữa chúng một *quan hệ ý nghĩa* và một hay nhiều *phương thức liên kết*.

### Phương thức liên kết

Phương thức liên kết là *liên kết hình thức* của hai câu văn, được thực hiện bằng các *phương tiện ngôn ngữ*. Đây là sự nối kết biểu hiện ở *bề mặt của hai câu văn*, là *cấu trúc ngôn ngữ của đoạn văn*. Phương thức liên kết có 5 cách: *cách lặp, cách thế, cách liên tưởng, cách đối, cách nói*.

#### + Cách lặp:

Cách lặp nghĩa là chúng ta *lặp đi lặp lại một âm hay một từ ngữ nào đó* ở các câu khác nhau để tạo sự liên kết.

#### - Lặp ngữ âm

#### Ví dụ:

\* “Em đi ngoảnh mặt nhìn **anh**  
Chao ôi đôi mắt hiền **lành** làm sao  
Trông như tất cả ngọt **ngào**  
Ở trong trời đất dồn **vào** mắt em”.  
(Xuân Diệu)

\* “Anh đi xuôi ngược tung **hoành**  
Bước dài như gió, lay **thành** chuyển **non**

*Mái chèo một chiếc xuống con  
Mà sông nước dậy sóng **côn** đại dương”.*  
(Tố Hữu)

Một âm được lặp đi lặp lại tạo sự liên kết giữa các câu.

- **Lặp từ ngữ**

**Ví dụ:**

\* *Nước* đang quý hơn *vàng*.

Nông dân Tây Nguyên nói:

“Chưa chắc có *vàng* đã mua được *nước* đâu”.

\* Bạn hãy làm cho *kẻ thù* trở thành *bạn thân*.  
Đừng biến *bạn thân* trở thành *kẻ thù*.

**Lưu ý:** Lặp từ ngữ duy trì chủ đề, tạo sự mạch lạc và nhất quán cho văn bản. Tuy nhiên, chỉ có hiệu quả khi từ ngữ lặp lại là *thực từ* giữ nhiệm vụ quan trọng trong câu hoặc *lặp lại cả chủ ngữ và vị ngữ*. Đó gọi là lặp cấu trúc.

- **Lặp cấu trúc**

**Ví dụ:**

\* Suy nghĩ mãi về hoa,  
một ngày kia, ta sẽ làm cho hoa nở.

*Kiên trì theo đuổi ước mơ,  
một ngày kia, mơ ước sẽ thành hiện thực.*

\* Muốn đặt chân lên đỉnh núi cao,  
bạn phải bắt đầu từ chân núi.

*Muốn làm được việc lớn,  
bạn phải bắt đầu từ việc nhỏ.*

**Lưu ý:** Lặp cấu trúc tạo sự nhịp nhàng, cân đối cho ngữ điệu.

### **+ Cách thế:**

Cách thế nghĩa là chúng ta sử dụng ở câu đứng sau *các từ ngữ có tác dụng thay thế* từ ngữ đã có ở câu đứng trước.

#### **- Thế đại từ**

**Ví dụ:**

*\* Cha GB Phạm Quý Trọng,  
Đặc trách Ôn gọi Giáo phận.  
Ngài cũng là Giám đốc Nhà Chung.*

*\* Trong vũ trụ mênh mông  
có rất nhiều **thiên thạch**.  
**Chúng** bay vờn  
khắp nơi trong thiên hà.*

#### **- Thế đồng nghĩa, gần nghĩa**

#### **+ Thế đồng nghĩa tự diễn:**

**Ví dụ:**

*\* **Phụ nữ** càng cần phải học.  
Đây là lúc **chị em** phải cố gắng để kịp nam giới.*

#### **+ Thế đồng nghĩa phủ định:**

**Ví dụ:**

\* Chư Thánh Tử Đạo đổ máu ***đã nhiều***.  
Các tín hữu Việt Nam hy sinh cũng ***không ít***.

+ ***Thể đồng nghĩa lâm thời:***

**Ví dụ:**

\* Chư Thánh Tử Đạo ***chết*** để làm chứng cho đạo thật.  
Sự ***hy sinh*** của các Ngài là hạt giống trở sinh các Kitô hữu.

+ ***Thể đồng nghĩa miêu tả:***

**Ví dụ:**

\* Chiếc giỏ xe chở đầy ***hoa Phượng***.  
Em chở ***mùa Hè*** của tôi đi đâu?

Hoa Phượng chỉ nở rộ khi mùa Hè đến. Thế nên, hoa Phượng tiêu biểu cho mùa Hè. Ta gọi là thể đồng nghĩa miêu tả.

\* ***Thơ lục bát*** giàu nhạc điệu.  
Nguyễn Du đã dùng thể ***thơ thuần túy Việt Nam*** ấy  
để viết Truyện Kiều.

Thể “***thơ thuần túy Việt Nam***” vừa thay thế “***thơ lục bát***” vừa giải thích đặc điểm của thơ lục bát. Ta gọi là thể đồng nghĩa miêu tả.

***Lưu ý:*** Thể đồng nghĩa miêu tả cung cấp thông tin phụ, làm cho nội dung thêm phong phú.

+ **Cách liên tưởng**

Cách liên tưởng nghĩa là chúng ta sử dụng ***các từ ngữ cùng trường liên tưởng*** ở các câu khác nhau để tạo sự liên kết.

**- Liên tưởng bộ phận**

**Ví dụ:**

\* *Cái xe* trực trặc ở chỗ nào đó.  
Hình như *máy* nổ không đều.

\* *Bệnh viện* này rất lớn.  
Mỗi *phòng* rộng 40 m<sup>2</sup>.

**- Liên tưởng định lượng**

**Ví dụ:**

\* Để nhận dôi dào ơn thánh khi rước lễ,  
ta phải chuẩn bị **3 điều**:

*Thứ nhất*, phải sạch tội trọng.

*Thứ hai*, phải tin CGS ngự trong Minh Thánh.

*Thứ ba*, phải giữ chay lòng trước một tiếng.

*Ba điều: Thứ nhất, thứ hai, thứ ba* là liên tưởng định lượng làm cho các câu liên kết chặt chẽ với nhau.

**- Liên tưởng tổng thể**

**Ví dụ:**

\* *Chồng* ngồi xem báo.

*Vợ* đang khâu vá.

*Các con* riu rít học bài.

Cái *gia đình* ấy thật hạnh phúc.

Ba từ: *Chồng, vợ và các con*, chúng ta liên tưởng tới gia đình.

**- Liên tưởng đặc trưng**

**Ví dụ:**

\* “Trong vườn đêm ấy *nhiều trăng* quá.

*Ánh sáng* tuôn đầy các lối đi.”

(Xuân Diệu)

Ánh trăng chiếu sáng trong đêm đen. Từ *ánh trăng* ta liên tưởng đến *ánh sáng*.

### Liên tưởng đồng loại

#### Ví dụ:

\* *Cóc* chết bỏ *nhái* mò côi.  
*Chẫu* ngòi chẫu khóc: chàng ơi là *chàng*.  
“*Ễnh ương* đánh lệnh đã vang,  
tiền đâu mà trả nợ làng *ngoé* ơi!”  
(ca dao)

*Cóc nhái*, *chẫu chàng*, *ễnh ương*, *ngoé* đều cùng một trường liên tưởng đồng loại.

\* *Triệu Thị Trinh* 19 tuổi đứng dậy diệt thù.  
*Nguyễn Huệ* 18 tuổi phát cao cờ khởi nghĩa.

Hai câu này đều nói lên tuổi trẻ VN (cả nam lẫn nữ) đều quyết tâm đứng lên bảo vệ Tổ quốc. Liên kết giữa hai câu là liên tưởng đồng loại.

### + Cách đối

Cách đối nghĩa là chúng ta sử dụng các *từ ngữ đối lập nhau* ở các câu khác nhau để tạo sự liên kết.

#### - Đối trái nghĩa

#### Ví dụ:

\* “*Trong* như tiếng hạc bay qua  
*Đục* như tiếng suối mới sa nửa vời”.  
(Nguyễn Du)

\* “*Trí tuệ* giàu lên nhờ cái nó *nhận được*.  
*Con tim* giàu lên nhờ cái nó *cho đi*”.  
(Victor Hugo)

#### - Đối phủ định

**Ví dụ:**

\* “**Biết** người, **biết** mình, trăm trận trăm thắng.  
Ta **không biết** địch mà cũng **không biết** ta  
thì đánh trận nào thua trận ấy”.

(Tôn Tử)

**Không lo**, việc nhỏ cũng thất bại.  
**Biết lo**, việc lớn cũng thành công.

**+ Cách nối**

Cách nối nghĩa là chúng ta sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ biểu thị quan hệ với câu đứng trước.

- **Nối quan hệ từ**

**Ví dụ:**

\* Tôi học môn Tiếng Việt khá vất vả.  
**Tuy nhiên**, cũng rất thích thú,  
vì càng ngày tôi càng  
khám phá ra những điều mới lạ.

Cố gắng thường cay đắng.  
**Nhưng** hoa trái lại ngọt ngào.

- **Nối tổ hợp từ**

**Ví dụ:**

\* Sau một năm rèn luyện,  
chúng tôi đã tiến bộ hơn nhiều.  
**Kết quả là**, cả lớp đều trúng tuyển  
vào Học viện Đa Minh.

\* “Xưa nay, không ai chết đến lần thứ hai  
để được kinh nghiệm về cách chết.

**Vì vậy, vẫn có nhiều người chết  
một cách ngờ ngạc”**  
(Nguyễn Công Hoan, Thịch người chết).

- **Nối kết tuyến tính (trật tự)**

Nối kết tuyến tính không dùng phương tiện ngôn ngữ nào mà vẫn liên kết hai câu văn, nhờ sắp xếp chúng theo trật tự diễn tiến.

**Ví dụ:**

\* Phát súng nổ.  
Em từ lưng trâu ngã lặn xuống.

\* Nạn nhân nằm bất tỉnh.  
Hung thủ đã tẩu thoát.

\* Thầy giáo bước vào.  
Cả lớp đứng lên.

**THỰC HÀNH**

1. ***Giao thông tốt*** thì các việc đều ***dễ dàng***.  
***Giao thông xấu*** thì các việc ***đình trệ***.

Hai câu này sử dụng PTLK **lặp từ, lặp cấu trúc, đối trái nghĩa**.

2. Cái ***gia đình*** ấy đã tan nát.  
***Chồng*** biệt tam biệt tích,  
***vợ*** về quê, ***con cái*** thì tù tội.

Hai câu này sử dụng PTLK **liên tưởng tổng thể**.

3. *Sáng* trông *mặt đất* thương *xanh núi*.  
*Chiều* ngắm *chân mây* nhớ *tím trời*.

Hai câu này sử dụng PTLK **lặp cấu trúc, đối trái nghĩa**.

4. Tiếng chó sủa xa xa.  
*Vậy là* những đêm tình mùa Xuân đã tới.

Hai câu này sử dụng PTLK **nối quan hệ từ**.

5. Cha mẹ không nên cho con *tiền bạc*  
mà chỉ nên cho con *kiến thức*.  
*Bởi lẽ, tiền bạc* tiêu xài sẽ hết  
*nhưng kiến thức* thì còn mãi.

Hai câu này sử dụng PTLK **lặp từ, nối quan hệ từ**.

6. Điều bạn *đang biết* thì *quá ít*: như một *giọt nước*.  
Cái bạn *chưa biết* lại *quá nhiều*: tựa cả *dòng sông*.

Hai câu này sử dụng PTLK **lặp cấu trúc, đối trái nghĩa**.

7. Việc *nhỏ*, bạn hãy *lo ít*.  
Việc *lớn*, bạn hãy *lo nhiều*.  
Đừng bao giờ vô lo!

Hai câu này sử dụng PTLK **lặp cấu trúc, đối trái nghĩa**.

8. Muốn *khuyên* ai điều gì,  
ta hãy *sống* điều đó trước đã.  
*Vì* chưa *sống* mà *khuyên* người  
là đang lên án chính mình.

Hai câu này sử dụng PTLK **lặp từ ngữ, nối quan hệ từ.**

9. Bạn hãy *hứa ít, làm nhiều.*  
Đừng *hứa nhiều, làm ít* kẻ cười người chê.

Hai câu này sử dụng PTLK **lặp cấu trúc, đối trái nghĩa.**

10. Điều làm đẹp lòng Chúa,  
không phải vì ta đang vác *Thánh giá* trên vai.  
*Nhưng* là vì ta đón nhận *Thánh giá*  
với lòng yêu mến.

Hai câu này sử dụng PTLK **lặp từ ngữ, nối quan hệ từ.**